****

 **PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP**

*(Phục vụ Bảng xếp hạng Top 10 Công ty Du lịch & Khách sạn, Resort uy tín năm 2024)*

|  |  |
| --- | --- |
| Vietnam Report cam kết phiếu điều tra chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin công ty cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin. Kính đề nghị Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report **trước 17h ngày 05/11/2024.**Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp! | Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR để tải bản mềm (nếu cần):Qr code  Description automatically generated |

|  |
| --- |
| A ˗ THÔNG TIN DOANH NGHIỆP |

1. **Tên Doanh nghiệp:**……………………………………………………………………………………………
2. **Mã số thuế:**………………………………………………………………………………………….................
3. **Tên giao dịch:** …………………………………………………………………………………………………
4. **Loại hình hoạt động của Doanh nghiệp:**

[ ]  Nhà nước

[ ]  Tư nhân

[ ]  Có vốn đầu tư nước ngoài (trên 50%)

1. **Nguồn khách chính của Quý Doanh nghiệp là đối tượng nào?**

[ ]  Khách nội địa (chiếm tỷ lệ……………%)

[ ]  Khách quốc tế (chiếm tỷ lệ……………%)

1. **Quý doanh nghiệp hiện tham gia những mảng kinh doanh nào? Tỷ trọng là bao nhiêu trong năm 2024?**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Tỷ trọng** |
| [ ]  Inbound | [ ]  ≤ 10% | [ ]  10%-30% | [ ]  30%-50% | [ ]  > 50% |
| [ ]  Outbound | [ ]  ≤ 10% | [ ]  10%-30% | [ ]  30%-50% | [ ]  > 50% |
| [ ]  Nội địa | [ ]  ≤ 10% | [ ]  10%-30% | [ ]  30%-50% | [ ]  > 50% |

1. **Thông tin tài chính của Doanh nghiệp *(Đơn vị: Triệu đồng)***

| **Chỉ tiêu** | **Năm 2023** | **Kế hoạch năm 2024** | **9 tháng đầu năm 2024** |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng tài sản |  |  |  |
| Vốn chủ sở hữu |  |  |  |
| Doanh thu thuần |  |  |  |
| Tổng doanh thu[[1]](#footnote-1) |  |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế |  |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế |  |  |  |

|  |
| --- |
| **B ˗ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP** |

1. **Tổng số lượt khách phục vụ của Quý Doanh nghiệp hiện tại như thế nào so với năm 2023?**

[ ]  Dưới 20%

[ ]  20% – 40%

[ ]  40% – 60%

[ ]  60% – 80%

[ ]  80% – 100%

[ ]  Trên 100%

1. **Tổng quát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Quý Doanh nghiệp trong 9 tháng đầu năm nay so với cùng kỳ năm 2023? (*vui lòng đánh dấu X với 1 trong 5 phương án*)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Giảm đi đáng kể** | **Giảm đi** | **Cơ bản ổn định** | **Tăng lên** | **Tăng lên đáng kể** |
| Lượt khách | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Doanh thu | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Lợi nhuận | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tổng chi phí | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Quý Doanh nghiệp cho biết tình hình chi phí hiện nay thay đổi như thế nào so với cùng kỳ năm 2023? (vui lòng đánh dấu X với 1 trong 5 phương án)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Giảm đi đáng kể** | **Giảm đi** | **Cơ bản ổn định** | **Tăng lên** | **Tăng lên đáng kể** |
| Chi phí lao động |[ ] [ ] [ ] [ ]   [ ]  |
| Chi phí bán hàng, marketing |[ ] [ ] [ ] [ ] [ ]
| Chi phí chuyển đổi công nghệ |[ ] [ ] [ ] [ ] [ ]
| Chi phí nghiên cứu phát triển |[ ] [ ] [ ] [ ] [ ]
| Chi phí đầu tư phát triển bền vững |[ ] [ ] [ ] [ ] [ ]

1. **Quý Doanh nghiệp đánh giá mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai tới tình hình sản xuất kinh doanh trong năm qua?**

**Thiệt hại về cơ sở vật chất**

[ ]  Không có thiệt hại

[ ]  Nhẹ – Cơ sở vật chất bị hư hỏng nhỏ, có thể sửa chữa ngay mà không ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD

[ ]  Trung bình – Cơ sở vật chất bị hư hỏng vừa phải, cần thời gian khắc phục, hoạt động SXKD gián đoạn ngắn

[ ]  Nghiêm trọng – Cơ sở vật chất bị hư hỏng lớn, cần nhiều thời gian khắc phục, hoạt động SXKD gián đoạn đáng kể

[ ]  Hoàn toàn – Cơ sở vật chất bị hư hỏng hoàn toàn, phải xây dựng lại từ đầu, hoạt động SXKD dừng trong thời gian dài

**Thiệt hại về nhân sự**

[ ]  Không có thiệt hại

[ ]  Nhẹ – Một số ít nhân sự bị ảnh hưởng, hoạt động SXKD bình thường

[ ]  Trung bình – Một số ít nhân sự không thể làm việc, hoạt động SXKD gián đoạn nhẹ

[ ]  Nghiêm trọng – Nhiều nhân sự không thể làm việc, hoạt động SXKD gián đoạn, doanh nghiệp phải tuyển dụng bổ sung

[ ]  Hoàn toàn – Phần lớn nhân sự không thể làm việc, hoạt động SXKD tê liệt hoàn toàn

**Thiệt hại về chuỗi cung ứng**

☐ Không có thiệt hại

[ ]  Nhẹ – Không ảnh hưởng tới hoạt động SXKD

[ ]  Trung bình – Gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động SXKD, không cần thay đổi chuỗi cung ứng

[ ]  Nghiêm trọng – Gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động SXKD, cần tìm nguồn cung thay thế

[ ]  Hoàn toàn – Không thể tiếp tục hoạt động SXKD, không thể tìm nguồn cung thay thế

**Thiệt hại về tài chính**

☐ Không có thiệt hại

[ ]  Nhẹ – Chi phí khắc phục thấp, không ảnh hưởng đến tình hình tài chính

[ ]  Trung bình – Thiệt hại tương đối, có thể tự huy động vốn thể khắc phục, không ảnh hưởng tới tình hình tài chính dài hạn

[ ]  Nghiêm trọng – Thiệt hại nặng nề, không thể huy động vốn, cần tìm kiếm sự hỗ trợ để khắc phục hậu quả

[ ]  Hoàn toàn – Thiệt hại hoàn toàn, doanh nghiệp rơi vào tình trạng phá sản

**Thiệt hại về danh tiếng**

[ ]  Không có thiệt hại

[ ]  Nhẹ – Khách hàng và đối tác vẫn duy trì niềm tin vào doanh nghiệp

[ ]  Trung bình – Danh tiếng của doanh nghiệp bị ảnh hưởng, cần thời gian ngắn để khắc phục

[ ]  Nghiêm trọng – Danh tiếng của doanh nghiệp bị ảnh hưởng nghiêm trọng, cần thời gian dài để khắc phục

[ ]  Hoàn toàn – Khách hàng và đối tác mất hoàn toàn niềm tin vào doanh nghiệp

|  |
| --- |
| **C – TRIỂN VỌNG KINH DOANH VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH** |

1. **Quý Doanh nghiệp đánh giá thế nào về triển vọng kinh tế trong năm 2024 và năm 2025?**

| **Tốc độ tăng trưởng** | **Năm 2024** | **Năm 2025** |
| --- | --- | --- |
| Tăng trưởng dưới 4,5% | [ ]  | [ ]  |
| Tăng trưởng từ trên 4,5% - 5% | [ ]  | [ ]  |
| Tăng trưởng từ trên 5% - 5,5% | [ ]  | [ ]  |
| Tăng trưởng từ trên 5,5% - 6,0% | [ ]  | [ ]  |
| Tăng trưởng từ trên 6,0% - 6,5% | [ ]  | [ ]  |
| Tăng trưởng trên 6,5% | [ ]  | [ ]  |

1. **Dựa trên thực trạng hiện nay của nền kinh tế Việt Nam, triển vọng tăng trưởng ngành Du lịch trong năm 2025 so với năm 2024 sẽ như thế nào?**

[ ]  Khó khăn hơn rất nhiều

[ ]  Khó khăn hơn một chút

[ ]  Không thay đổi

[ ]  Khả quan hơn một chút

[ ]  Khả quan hơn rất nhiều

1. **Kỳ vọng của Quý Doanh nghiệp đối với một số chỉ tiêu sau của năm 2025 sẽ như thế nào so với năm 2024?**

| **Chỉ tiêu** | **Giảm đi****đáng kể** | **Giảm đi** | **Cơ bản ổn định** | **Tăng lên** | **Tăng lên****đáng kể** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lượt khách | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Doanh thu | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Lợi nhuận | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Top 4 động lực cho sự tăng trưởng của Quý Doanh nghiệp trong thời gian tới? *(vui lòng chọn tối đa 4 động lực)***

[ ]  Sự phục hồi của du lịch quốc tế

[ ]  Làn sóng đầu tư công diễn ra trên cả nước rút ngắn thời gian di chuyển đến các điểm du lịch, khu nghỉ dưỡng

[ ]  Du lịch Việt Nam đạt được nhiều giải thưởng tại Lễ trao Giải thưởng Du lịch thế giới

[ ]  Sự phục hồi của du lịch MICE khi nhu cầu tổ chức hội nghị, hội thảo và sự kiện của các doanh nghiệp gia tăng

[ ]  Chính sách thị thực cởi mở hơn

[ ]  Nhu cầu đi du lịch tăng cao

[ ]  Nhiều chương trình xúc tiến, hội chợ triển lãm quảng bá du lịch Việt Nam được tổ chức trong năm 2024

[ ]  Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI)

[ ]  Chính sách giảm thuế 2% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ

[ ]  Sự phát triển của du lịch đêm

[ ]  Khác (vui lòng cho biết) ………………………………………………………………………

1. **Top 5 khó khăn mà Quý Doanh nghiệp phải đối mặt trong thời gian tới ? *(vui lòng chọn tối đa 5 khó khăn)***

[ ]  Kinh tế tăng trưởng chậm

[ ]  Bất ổn chính trị trên thế giới

[ ]  Biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào

[ ]  Lao động không đáp ứng được về số lượng / chất lượng

[ ]  Cầu tiêu dùng yếu

[ ]  Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành

[ ]  Chi phí vận chuyển gia tăng

[ ]  Tồn kho bất động sản nghỉ dưỡng gia tăng

[ ]  Áp lực trong quá trình thực hiện chuyển đổi xanh

[ ]  Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và thiên tai

[ ]  Phát triển cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ

[ ]  Yêu cầu cao hơn từ du khách về trải nghiệm và dịch vụ

[ ]  Khác (Vui lòng cho biết): .....................................................................................................................................................

1. **Quý Doanh nghiệp dự kiến áp dụng những chiến lược nào dưới đây để duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong những tháng tiếp theo? (*Vui lòng chọn tối đa 5 phương án cho mỗi giai đoạn*)**

| **Chiến lược** | **12 tháng** | **36 tháng** |
| --- | --- | --- |
| Tăng cường ứng dụng công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp thị bán hàng |[ ]  [ ]  |
| Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực |[ ]  [ ]  |
| Cải thiện cơ cấu chi phí | [ ]  | [ ]  |
| Khai thác thị trường du lịch nước ngoài | [ ]  | [ ]  |
| Tinh gọn bộ máy, cắt giảm nguồn nhân lực | [ ]  | [ ]  |
| Tăng cường phát triển văn hóa doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  |
| Phát triển mạng lưới hoạt động thông qua qua việc khai trương văn phòng, đại lý mới | [ ]  | [ ]  |
| Tăng cường quản lý rủi ro | [ ]  | [ ]  |
| Tăng cường hoạt động kinh doanh cốt lõi | [ ]  | [ ]  |
| Tăng cường đầu tư vào phát triển sản phẩm du lịch mới: sản phẩm du lịch đêm,… | [ ]  | [ ]  |
| Nâng cao hình ảnh doanh nghiệp, đẩy mạnh marketing trên Facebook, Website,… | [ ]  | [ ]  |
| Khác (Vui lòng cho biết:…………………………………………………………...) |[ ] [ ]

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là xu hướng du lịch chủ đạo của ngành du lịch trong năm 2025 và những năm tiếp theo?**

[ ]  Du lịch thực tế ảo (VR)

[ ]  Du lịch trải nghiệm, mạo hiểm

[ ]  Du lịch bền vững, hòa mình vào thiên nhiên

[ ]  Du lịch MICE

[ ]  Du lịch tâm linh

[ ]  Du lịch chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, thiền,…

[ ]  Du lịch nghỉ dưỡng

[ ]  Du lịch teambuilding

[ ]  Khác (vui lòng cho biết) ……………………………………………………………………………………

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, để hỗ trợ tốt nhất cho ngành Du lịch, Chính phủ nên chú trọng đến các biện pháp nào trong thời gian tới đây?**

[ ]  Hỗ trợ các doanh nghiệp về vốn, ưu đãi thuế…

[ ]  Cắt giảm các khoản phí, lệ phí sử dụng hạ tầng

[ ]  Đơn giản hóa thủ tục hành chính, thủ tục hải quan

[ ]  Nâng cao năng lực cho nhân sự làm việc tại các cụm cảng hàng không, cảng biển, và cửa khẩu biên giới

[ ]  Đẩy mạnh đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, tuyến đường du lịch chủ đạo,…

[ ]  Mở rộng mạng lưới trung tâm thương mại miễn thuế (duty free) để kích cầu mua sắm của khách du lịch

[ ]  Đẩy mạnh truyền thông quảng bá du lịch Việt Nam thông qua các sự kiện quốc tế về văn hóa, thể thao,…

[ ]  Mở rộng mạng lưới đào tạo nhân lực trong ngành du lịch chuyên nghiệp và bài bản

[ ]  Hỗ trợ xây dựng thương hiệu mạnh trong ngành

[ ]  Đẩy mạnh tổ chức các Lễ hội, hội chợ triển lãm du lịch để kích cầu du lịch

[ ]  Kiểm soát chặt chẽ công tác vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm tại các điểm du lịch

[ ]  Tiếp tục hoàn thiện chính sách về nhập cảnh, xuất cảnh, đi lại cho khách du lịch quốc tế và mở rộng danh sách quốc gia được cấp thị thực điện tử (E-visa)

[ ]  Đưa ra đường hướng, chỉ đạo về phát triển du lịch bền vững, du lịch xanh

[ ]  Khác (vui lòng cho biết) ……………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
| D- ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC THI ESG CỦA DOANH NGHIỆP |

1. **Việc thực thi và đáp ứng tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Quý Doanh nghiệp không?**

[ ]  Có

[ ]  Không

[ ]  Không rõ

**Nếu có, vui lòng đánh giá mức độ ảnh hưởng**

**Mức ảnh hưởng thấp**

**Mức ảnh hưởng cao**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|[ ] [ ] [ ] [ ] [ ]

1. **Đâu là mô tả đúng nhất về tình hình cam kết ESG hiện tại của Quý doanh nghiệp?**

[ ]  Không đặt ra cam kết ESG/ chưa có kế hoạch cụ thể

[ ]  Đang ở giai đoạn lập kế hoạch

[ ]  Đã lập kế hoạch và triển khai một phần cam kết ESG

[ ]  Đã lập kế hoạch và triển khai toàn diện cam kết ESG

1. **Vui lòng chia sẻ về tình hình thực hiện chương trình ESG của Quý Doanh nghiệp?**

[ ]  Không có chương trình ESG

[ ]  Kế hoạch giới hạn với một số tiêu chí cho khía cạnh được chọn E, S hoặc G.

[ ]  Có chương trình ESG rõ ràng cho một số yếu tố

[ ]  Có chương trình ESG toàn diện bao gồm tất cả các khía cạnh E, S và G

1. **Đâu là những hành động Quý Doanh nghiệp sẵn sàng thực hiện để hướng tới cam kết ESG?**

**Phần chung**

[ ]  Nghiên cứu và phát triển các sản phẩm du lịch xanh, du lịch bền vững.

[ ]  Hạn chế sử dụng nhựa dùng một lần trong mọi hoạt động của doanh nghiệp

[ ]  Ứng dụng chữ ký số để hạn chế sử dụng giấy

[ ]  Minh bạch thông tin quản trị

[ ]  Tổ chức các buổi hội thảo để trang bị kiến thức về ESG cho nhân sự trong doanh nghiệp

[ ]  Có các chính sách đãi ngộ, đào tạo và giữ chân nhân sự

[ ]  Ứng dụng DEI (Diversity – Equity – Inclusion) trong văn hóa doanh nghiệp

[ ]  Triển khai các chương trình phát triển cộng đồng, hỗ trợ giáo dục, y tế và các hoạt động từ thiện

[ ]  Lập kế hoạch quy trình quản lý rủi ro nhằm ứng phó với thiên tai, dịch bệnh

[ ]  Khác (vui lòng cho biết)…………………………………………………………………………………….

**Phần dành cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú**

[ ]  Đạt các chứng nhận khách sạn/resort xanh

[ ]  Tối ưu hóa sử dụng nước và nguyên liệu

[ ]  Sử dụng năng lượng tái tạo trong hoạt động sản xuất và vận hành

[ ]  Triển khai mô hình quản lý và xử lý chất thải

[ ]  Cung cấp cho khách hàng các buổi workshop thực hành nhiều hoạt động bảo vệ môi trường (VD: học làm nến tái chế, làm giấy tái chế, làm xà phòng tái chế, cấy ghép san hô,…)

[ ]  Tích cực trồng nhiều cây xanh

[ ]  Ưu tiên tuyển dụng nhân lực địa phương

[ ]  Khác (vui lòng cho biết)…………………………………………………………………………………….

|  |
| --- |
| **E – ĐÁNH GIÁ DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU** |

1. **Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, đâu là Doanh nghiệp Du lịch và Khách sạn tiêu biểu nhất trên thị trường Việt Nam hiện nay?** Quý Doanh nghiệp vui lòng kể tên 10 Doanh nghiệp mà Quý Doanh nghiệp đánh giá tiêu biểu nhất với mỗi hạng mục dưới đây.
2. **DOANH NGHIỆP KINH DOANH DỊCH VỤ DU LỊCH**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |   |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

1. **DOANH NGHIỆP KINH DOANH DỊCH VỤ LƯU TRÚ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** | **Tên Khách sạn** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Quý Doanh nghiệp vui lòng cung cấp địa chỉ để nhận Báo cáo Sách trắng Kinh tế Việt Nam 2025:**

**THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU**

Họ và tên: ………………………………………………………………………………………….……………...

Bộ phận làm việc: …………………………………………………………………………………………………

Địa chỉ nhận báo cáo: ………………………………………………………………………………......................

Điện thoại: ……………………………………………Email: ……………..........................................................

 ......, ngày….. tháng….. năm 2024

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

***(Ký tên và đóng dấu)***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*

1. Tổng doanh thu được tính bằng tổng các khoản doanh thu thu về của Doanh nghiệp (không bao gồm các khoản giảm trừ) [↑](#footnote-ref-1)